

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐOAN HÙNG
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2023/HS-ST
Ngày: 13 - 01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐOAN HÙNG, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Khanh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Vũ Văn Võ**

Ông **Nguyễn Thanh Hồng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Bùi Thị Duyên** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thị Minh Huệ** - Kiểm sát viên.

Ngày 13/01/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2022/TLST-HS ngày 31/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2022/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 11 năm 2022, Thông báo mở lại phiên tòa số 05/2022/TB-TA, ngày 30/12/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Như H**, sinh ngày 16 tháng 7 năm 1991 tại huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; Nơi cư trú: Thôn C, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Như M, sinh năm 1962 và Nguyễn Thị O, sinh năm 1967; Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1994; Con: Có 02 con (lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2017).

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 06/7/2020, Nguyễn Như H bị Phòng CSGT Công an tỉnh Phú Thọ xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức tước Giấy phép lái xe ô tô trong thời hạn 02 tháng, thời hạn tước tính từ ngày 06/7/2020, do lỗi vi phạm “Chở hàng vượt quá chiều cao xếp hàng cho phép đối với xe ô tô tải”, quy định tại khoản 4, Điều 81 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt.

Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2017/HS-ST, ngày 06/06/2017, TAND huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt H 8 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội đánh bạc, thời gian thử thách 16 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án. Phạt bổ sung 5.000.000đ, buộc phải nộp án phí 200.000đ. Đến thời điểm phạm tội, bị cáo đã chấp hành xong bản án trên.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc “có mặt”.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phan Thị Thu N - Luật sư Trung tâm tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý phụ nữ, trẻ em thuộc Đoàn Luật sư thành Phố Hà Nội “có mặt”.

- Bị hại:

1. Anh Vũ Hồng M, sinh năm 1992. Vắng mặt.

Địa chỉ: Khu 7, xã M, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

2. Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1984. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn V, xã P, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

3. Công ty C Phú Thọ. Vắng mặt.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Ngọc P - Giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn H - Chức vụ giám đốc Chi nhánh xây dựng cầu đường Công ty cổ phần đường bộ 232.

Địa chỉ: Thôn A, xã T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

- Nguyên đơn dân sự: Công ty H.

Địa chỉ trụ sở: Khu P, phường L, quận H, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu D - Chức vụ giám đốc;

Địa chỉ: Số 1, lô T, khu V, phường P, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Hữu D: Ông Nguyễn Hồng P - chức vụ Phó giám đốc Tổng công ty Bảo hiểm Ngân hàng C Việt Nam (văn bản ủy quyền ngày 22/02/2021).

Địa chỉ: Tầng 10-11, Tòa nhà 126 Đ, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Hồng P:

Bà Trần Thị Hồng N: Giám đốc ban pháp chế - Tổng công ty Bảo hiểm Ngân hàng C Việt Nam. Vắng mặt.

Ông Vũ Dương Quý - Chức vụ Giám đốc ban bồi thường - Tổng công ty cổ phần bảo hiểm Ngân hàng C Việt Nam. Vắng mặt.

Ông Hà Trọng N - Cán bộ ban bồi thường - Tổng công ty cổ phần bảo hiểm Ngân hàng C Việt Nam. Vắng mặt.

Địa chỉ: Tầng 10-11, Tòa nhà 126 Đ, quận B, thành phố Hà Nội. (Theo văn bản ủy quyền số 1435/UQ-VB110, ngày 05/7/2021)

- Bị đơn dân sự: Công ty TNHH một thành viên T.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Thanh N - Giám đốc. Vắng mặt.

Địa chỉ: Số nhà 112 phố P, phường K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc .

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ngân hàng C Việt Nam.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Đức T - Chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Địa chỉ: Số 108, đường T, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền củ ông Lê Đức T:

Ông Tạ Tất T - Chức vụ trưởng phòng khách hàng doanh nghiệp Ngân hàng C

Việt Nam chi nhánh Đô. Vắng mặt.

Địa chỉ: C4, tập thể N, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 25 phút ngày 01/9/2020, Nguyễn Như H, sinh năm 1990, ở xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 88C-133.02, kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 88R-006.37 của Công ty TNHH một thành viên T, địa chỉ: phường K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (H là lái xe thuê theo hợp đồng lao động), chở cát từ xã S, huyện Đ đi thành phố Yên Bái đến Km 9+800 Quốc Lộ 70 đoạn thuộc khu V, xã P, huyện Đoan Hùng. Đây là đoạn đường nhựa, mặt đường rộng 07 m, có chiều hướng cong về bên phải theo chiều đi của H, tầm nhìn hạn chế 200m. Tại thời điểm này mặt đường khô ráo, mật độ tham gia giao thông vắng. H điều khiển xe ô tô đi trên mặt đường, hàng bánh trước và bánh sau bên trái của xe ô tô do H điều khiển đi lần sang phần đường trái theo hướng đi của H. Lúc này, phía ngược chiều đi với xe ô tô do H điều khiển có xe ô tô đầu kéo biển số 29H-262.08, kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 29R-056.67 của Công ty TNHH H, địa chỉ: Khu P, phường L, quận H, thành phố Hà Nội do anh Vũ Hồng M, sinh năm 1992, ở khu 7, xã M, huyện Đ điều khiển, trên xe đang chở cát đi ngược chiều. Khi phần đầu kéo của xe ô tô do H điều khiển tránh nhau qua phần đầu kéo của xe ô tô do anh M điều khiển thì phần sườn xe phía bên trái rơ moóc biển số 88R-006.37 của xe ô tô do H điều khiển va chạm vào góc trước bên trái của xe ô tô đầu kéo biển số 29H-262.08 do anh M điều khiển. Sau khi va chạm, phần bánh sau bên phải của xe ô tô đầu kéo biển số 88C-133.02 và bánh sau bên phải của rơ moóc biển số 88R-006.37 do H điều khiển bị văng trượt xuống rãnh thoát nước bên phải đường theo hướng đi của anh H, chèn qua tấm bê tông của mương thoát nước rồi vượt lên mặt đường, sau đó dừng lại trên mặt đường. Trước của xe ô tô đầu kéo biển số 29H-262.08 do anh M điều khiển bị gãy, xe ô tô do anh M dừng lại tại vị trí va chạm trên mặt đường nhựa. Anh M bị thương được H và những người dân gần nơi xảy ra tai nạn đưa đến cấp cứu tại bệnh viện Đa khoa tư nhân Hùng Vương đến ngày 23/09/2020 thì ra viện.

Ngay sau khi xảy ra vụ tai nạn, Công an huyện Đoan Hùng tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ các phương tiện, vật chứng, kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của anh Vũ Hồng M và nồng độ cồn trong hơi thở của Nguyễn Như H đều là 0.000mg/1 lít khí thở.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, xác định:

Đoạn đường xảy ra tai nạn là đường Quốc Lộ 70 thuộc Km 9+800 đoạn thuộc khu V, xã P, huyện Đ. Lấy chiều đường từ Huyện Đoan Hùng đi tỉnh Yên Bái là chiều khám nghiệm, lấy cột mốc H8/9 bên phải đường là vật chuẩn, mặt đường trải nhựa tương đối bằng phẳng rộng 7 mét. Tiếp giáp mép đường bên phải theo chiều khám nghiệm là lề đất rộng 0,7 m, tiếp đến là mặt cống thoát nước rộng 1,2m. Tiếp giáp mép đường trái theo chiều khám nghiệm là lề đất rộng 0,5m. Đoạn đường có chiều hướng cong cua về bên phải, tầm nhìn hạn chế 200m.

Tại hiện trường để lại các dấu vết và phương tiện được đánh số thứ tự từ số 01 đến 11, cụ thể như sau:

Vị trí số 1: Xe ô tô đầu kéo biển số 29H-262.08, kéo theo somi romoóc biển số 29R-056.67, từ trục trước bên trái đến mép đường phải là 5,6m.

Vị trí số 2: Vùng nhựa và kính vỡ kích thước 13,5 cm x 2,8 cm, điểm gần nhất cách mép đường phải là 1,6m.

Vị trí số 3: Vết lốp ô tô kích thước 1,7 cm x 0,55 m, từ đầu vết cách mép đường phải là 6,0m, cuối vết cách mép đường phải 5,8 m.

Vị trí số 4: Vết lốp ô tô kích thước 6,8 x 0,55 m, từ đầu vết cách mép đường phải là 4,8 m, cuối vết cách mép đường phải 4,5 m, cuối vết cách điểm cuối vị trí số 3 là 4m.

Vị trí số 5: Vết cày theo chiều khám nghiệm sới đất và nắp cống bị vỡ kích thước 8,8 m x 2,2 m.

Vị trí số 6: Vết trà sát mặt đường kích thước 8,8 m x 0,55m, đầu mép cày đến mép đường phải là 0,4m, cuối vết cày trùng với bánh sau bên trái của rơ moóc biển số 88R-006.37, đầu vết cách điểm gần nhất của vết số 5 là 2 m.

Vị trí số 7: Vết trà sát mặt đường kích thước 5,3, x 0,55m, từ đầu vết cách mép đường phải là 0,1 m, cách vết số 6 là 2,8 m, cuối vết cách trùng với bánh bên phải của rơ moóc biển số 88R-006.37.

Vị trí số 8: Vết trà sát mặt đường kích thước 7,6 x 0,55m, từ đầu vết này đến mép đường chuẩn là 1,85 m, đến đầu vết số 7 là 3,0 m, cuối vết trùng với bánh trước bên trái của ô tô đầu kéo biển số 88C-133.02

Vị trí số 9: Xe ô tô đầu kéo biển số 88C-133.02, kéo theo romoóc biển số 88R-006.37, từ trục bánh trước bên phải cách mép đường phải là 1,1m, từ trục bánh sau bên phải cách mép đường phải là 1,1 m, từ đầu bên phải ô tô đầu kéo cách mép đường phải 1,75m, cách vật chuẩn 10,3, từ trục sau bên phải ô tô đầu kéo này đến trục sau bên trái của ô tô romoóc biển số 29R-056.67 là 15,5m.

- *Vị trí số 10:* Vết chà sát mặt đường mặt đường có bám dính chất bột màu đen kích thước 5,0 m x 0,7m nối liền với bánh trái phía trước của ô tô romoóc biển số 29R-056.67, từ đầu vết cách mép đường phải 4, 85 m, cuối vết trùng bánh trước bên trái đầu kéo 29H-262.08.

- *Vị trí số 11:* Vết hằn lốp kích thước 0,75m x 0,55 m, từ đầu vết đến mép đường phải là 6,2 m, từ cuối vết đến mép đường phải là 6,7m.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Điểm va chạm giữa hai xe ô tô nằm tại phần đường bên trái theo hướng đi của xe đầu kéo biển số 88C-133.02, kéo theo somi romoóc biển số 88R-006.37 do Nguyễn Như H điều khiển.

Kết quả xác minh về phương tiện và điều kiện của người điều khiển phương tiện liên quan trong vụ tai nạn, xác định:

Xe ô tô đầu kéo biển số 29H-262.08, rơ moóc biển số 29R-056.67 và xe ô tô đầu kéo biển số 29H-262.08, romoóc biển số 88R-056.67 có đầy đủ giấy tờ và đủ điều kiện lưu thông theo quy định. Anh Vũ Hồng M có giấy phép lái xe theo quy định. Tại thời điểm xảy ra tai nạn Nguyễn Như H đang bị Phòng cảnh sát giao thông công an tỉnh

Phủ Thợ tước giấy phép lái xe trong thời hạn 2 tháng từ ngày 06/7/2020, H đang không có giấy phép lái xe.

Kết quả định giá tài sản: Ngày 20/10/2020, Cơ quan điều tra đã ra yêu cầu định giá tài sản đối với thiệt hại của vụ tai nạn giao thông trên. Tại các bản Kết luận định giá tài sản ngày 22/10/2020, Hội đồng định giá tài sản huyện Đoan Hùng kết luận: Giá trị phần hư hỏng của xe ô tô đầu kéo biển số 29H-262.07 tại thời điểm định giá là: 183.085.000đ. Trị giá 04 tấm bê tông là: 1.925.000đ. Trị giá tấm bê tông bắc qua rãnh thoát nước là: 749.000đ. Trị giá 30 tấm bê tông là: 1.890.000đ. Trị giá 01 gương cầu lồi, đường kính 0,8 m, cột sắt tròn đường kính 0,076 m, cao 3m tại là: 2.850.000đ. Tổng giá trị thiệt hại là 190.499.000đ.

Sau khi Cơ quan CSĐT Công an huyện Đoan Hùng thông báo kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản huyện Đoan Hùng cho các bên liên quan, ông Nguyễn Hữu D và ông Hà Văn K là đại diện của Công ty TNHH H (chủ xe ô tô đầu kéo biển số 29H-262.08) không nhất trí với kết luận của Hội đồng định giá tài sản về thiệt hại của xe ô tô đầu kéo biển số 29H-262.08 do vụ tai nạn gây ra là 183.085.000đ, yêu cầu định giá lại tài sản. Ngày 17/11/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đoan Hùng thông báo mời ông Nguyễn Hữu D và ông Hà Văn K đến làm việc yêu cầu cung cấp các tài liệu làm căn cứ đề nghị định giá lại tài sản. Ông K không cung cấp được tài liệu và đề nghị có thêm thời gian đến ngày 25/11/2020, ông K sẽ cung cấp các tài liệu liên quan đến việc đề nghị định giá lại xe ô tô đầu kéo biển số 29H-262.08. Tuy nhiên, ngày 25/11/2020, ông K không đến Cơ quan điều tra làm việc và không cung cấp thêm bất cứ tài liệu nào khác. Do đó, Cơ quan điều tra không tiến hành định giá lại tài sản theo yêu cầu của đại diện Công ty TNHH H.

Ngày 07/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đoan Hùng ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Như H về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Đoan Hùng, Nguyễn Như H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai của H phù hợp với các tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Ngày 21/12/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đoan Hùng đã kết thúc điều tra, chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án và Bản kết luận điều tra đến Viện KSND huyện Đoan Hùng đề nghị truy tố bị can Nguyễn Như H về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, quy định tại Khoản 2, Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Ngày 11/01/2021, Viện KSND huyện Đoan Hùng ban hành Cáo trạng truy tố bị can Nguyễn Như H và chuyển hồ sơ vụ án đến Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng để xét xử về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 260 Bộ luật hình sự.

Ngày 29/9/2021, TAND huyện Đoan Hùng xét xử vụ án. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2021/HSST, TAND huyện Đoan Hùng quyết định: Căn cứ điểm a, khoản 2, Điều 260, tuyên phạt bị cáo Nguyễn Như H 03 năm tù, cho hưởng án treo, về tội Vi

phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ; buộc bị cáo H và Công ty TNHH T phải bồi thường cho Công ty TNHH H số tiền 183.085.000đ.

Nguyên đơn dân sự, Bị đơn dân sự có đơn kháng cáo không chấp nhận mức bồi thường; VKSND tỉnh Phú Thọ có quyết định kháng nghị phúc thẩm (trong đó có nội dung “cần phải xem xét lại trình tự, thủ tục định giá tài sản”). Ngày 22/4/2022, TAND tỉnh Phú Thọ tiến hành xét xử phúc thẩm, tuyên huỷ Bản án hình sự sơ thẩm, giao hồ sơ cho VKSND huyện Đoan Hùng điều tra lại.

Ngày 12/5/2022, VKSND huyện Đoan Hùng trả hồ sơ cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Đoan Hùng đề nghị điều tra lại.

Quá trình điều tra, xác định Công ty TNHH H đã uỷ quyền cho Tổng Công ty cổ phần bảo hiểm Ngân hàng TMCP C Việt Nam đề nghị Công ty cổ phần giám định S tiến hành giám định tổn thất xe ô tô đầu kéo biển số 29H-262.08 tại xưởng sửa chữa của Công ty cổ phần vật tư phát triển M Việt Nam tại thôn S, xã T, huyện C, thành phố Hà Nội. Theo Chứng thư giám định số 13288/21/HP ngày 10/3/2021 của Công ty cổ phần giám định S, các hạng mục bị tổn thất như sau:

Số hạng mục tổn thất có thể sửa chữa: 14;

Số hạng mục tổn thất phải thay thế: 122;

Nhân công sửa chữa: 18 hạng mục.

Tổng chi phí khắc phục là 624.409.368đ (chưa bao gồm VAT), đã tiến hành sửa chữa xe, trả lại cho Công ty H.

Đối với 04 hạng mục (động cơ, hộp số, cầu giữa, cầu sau) Chứng thư chưa xác định được mức thiệt hại. Ngày 11/7/2022, đại diện Công ty Bảo hiểm Viettinbank xác định “04 chi tiết không bị hư hỏng”.

Ngày 28/6/2022, Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 vỏ cabin tổng thành của xe ô tô đầu kéo biển số 29H-262.08, được thay thế tại xưởng sửa chữa của Công ty cổ phần vật tư phát triển M Việt Nam.

Để đánh giá chính xác mức độ thiệt hại làm cơ sở giải quyết vụ án và trách nhiệm bồi thường, ngày 29/6/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đoan Hùng có văn bản đề nghị Viện Khoa học hình sự Bộ Công an phối hợp đánh giá, giám định, xác định tình trạng hư hỏng của xe ô tô đầu kéo biển số 29H-262.08 trong vụ tai nạn giao thông trên (hư hỏng các bộ phận, phụ tùng nào; tình trạng, mức độ hư hỏng; bộ phận, phụ tùng nào cần thay thế; bộ phận, phụ tùng nào có thể khắc phục sửa chữa) và cung cấp các tài liệu đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án để phục vụ công tác giám định.

Ngày 15/7/2022, Viện Khoa học hình sự Bộ Công an có Công văn số 2000/C09-P2 từ chối thực hiện giám định do “Xe ô tô đầu kéo đeo biển kiểm soát 29H-262.08 được yêu cầu giám định đã tiến hành sửa chữa và trả lại cho Công ty H nên không đủ điều kiện để xác định tình trạng hư hỏng xe”. Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đoan Hùng có “Yêu cầu định giá tài sản” số 33, yêu cầu Hội đồng định giá tài sản huyện Đoan Hùng định giá xác định giá trị phần hư hỏng của xe ô tô đầu kéo biển số 29H-262.08 trong vụ tai nạn giao thông tại thời điểm ngày 01/09/2020.

Ngày 12/9/2022, Hội đồng định giá tài sản huyện Đoan Hùng kết luận: Giá trị phần hư hỏng của xe ô tô đầu kéo biển số 29H-262.08 là 491.195.000đ. Như vậy, tổng giá trị thiệt hại về tài sản do H gây ra trong vụ tai nạn là 498.609.000đ.

Về các chi tiết hư hỏng xe ô tô đầu kéo biển số 29H-262.08 đã thay thế tại Xưởng sửa chữa xe thuộc Công ty CPVT phát triển máy Việt Nam: Các bên liên quan đều xác định các chi tiết không còn giá trị, không đề nghị nhận lại các tài sản trên và không có ý kiến thắc mắc gì liên quan. Ngày 15/9/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại 01 vỏ cabin tổng thành của xe ô tô đầu kéo biển số 29H-262.08 cho Tổng Công ty cổ phần bảo hiểm Ngân hàng TMCP C Việt Nam.

Quá trình điều tra lại, Nguyễn Như H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trong hồ sơ điều tra ban đầu.

Tại bản Cáo trạng số: 53/CT - VKSDH 29 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo: Nguyễn Như H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ ” theo quy định tại Khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Như H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ ”.

Căn cứ: Điểm a khoản 2 Điều 260, Điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Như H 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ ”. Thời hạn thử thách 05 (năm) năm, thời gian thử thách được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 13/01/2023.

Giao bị cáo Nguyễn Như H cho UBND xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Xác nhận bị cáo Nguyễn Như H và anh Vũ Hồng M đã tự thỏa thuận, H bồi thường toàn bộ tiền viện phí, bồi dưỡng sức khỏe cho anh M với số tiền là 95.000.000đ, anh M đã nhận tiền và viết đơn từ chối giám định thương tích, cam kết không thắc mắc, đề nghị gì.

+ Xác nhận bị cáo Nguyễn Như H đã bồi thường cho anh Nguyễn Văn S tiền sửa chữa 04 tấm bê tông bắc qua rãnh thoát nước vào nhà anh S bị hư hỏng với tổng số tiền là 3.000.000đ, anh S nhận đủ tiền, không đề nghị gì khác.

+ Xác nhận bị cáo Nguyễn Như H và Công ty quản lý đường bộ 2 thống nhất thỏa thuận, H tự nguyện bồi thường thiệt hại các tài sản gồm: 01 tấm bê tông rãnh thoát nước có kích thước 7 m x 0,5 m x 0,03 m; 30 tấm bê tông kích thước 60 x 50 x 7,5 cm và 01 gương cầu lồi với tổng số tiền là 5000.000đ. Ông Nguyễn Văn H là đại diện Công ty đã nhận đủ số tiền trên, không đề nghị gì.

+ Xác nhận bị cáo Nguyễn Như H cùng bà Phan Thị Thu N (là Luật sư bào chữa cho H), đại diện Công ty TNHH một thành viên T đã thống nhất thỏa thuận giải quyết dân sự xong với đại diện theo uỷ quyền của Công ty H, tổng mức bồi thường thiệt hại cho Công ty H trong vụ tai nạn giao thông là 350.000.000đ. Công ty H đã nhận đủ tiền, các bên không đề nghị gì khác.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a,b Khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

Xác nhận: Ngày 08/12/2020, Cơ quan CSĐT đã trả lại cho Công ty TNHH H 01 xe ô tô đầu kéo biển số 29H-262.08, kéo theo rơ moóc biển số 29R-056.67 và các giấy tờ có liên quan đến phương tiện này; Trả lại cho Công ty TNHH một thành viên T 01 ô tô đầu kéo biển số 88C-133.02, kéo theo rơ moóc biển số 88R-006.37 cùng các giấy tờ có liên quan là tài sản; 01 giấy phép lái xe hạng FC của Vũ Hồng M.

- Trả lại 01 giấy phép lái xe hạng FC của Nguyễn Như H.

- Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điểm a Khoản 1 Điều 23, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo xác định, việc truy tố, xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật, đúng người, đúng tội. Bị cáo không đi đúng phần đường quy định, lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều, không giảm tốc độ đến mức an toàn dẫn đến va chạm với xe ô tô đầu kéo biển số 29H-262.08, kéo theo somi rơmoóc biển số 29R-056.67 của Công ty TNHH H. Sau khi gây ra thiệt hại về tài sản, bị cáo đã tích cực khắc phục, bồi thường xong cho nguyên đơn dân sự, bị hại. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, Nguyên đơn dân sự có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo tuổi đời còn trẻ, có hai con nhỏ, hiện đang là lao động chính trong gia đình nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt nhẹ nhất, cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cho bị cáo có cơ hội sửa chữa trở thành người công dân có ích cho xã hội và để thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước, pháp luật.

Bị cáo không tranh luận, không bào chữa gì, thừa nhận hành vi phạm tội và ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án, quyết định tố tụng của Viện kiểm

sát và hành vi tổ tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử nhận định các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2] Về những chứng cứ xác định bị cáo có tội: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội nêu trên. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra, bị hại, nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, thời gian, địa điểm, vật chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 8 giờ 25 phút ngày 01/9/2020, tại Km 9+800 Quốc Lộ 70, đoạn thuộc khu V, xã P, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Như H, sinh năm 1990, ở xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, đã có hành vi điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 88C-133.02, kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 88R-006.37 của Công ty TNHH một thành viên T, địa chỉ tại phường K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, theo hướng từ huyện Đoan Hùng đi thành phố Yên Bái, đi không đúng phần đường quy định, lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều, không giảm tốc độ đến mức an toàn dẫn đến va chạm với xe ô tô đầu kéo biển số 29H-262.08, kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 29R-056.67 của Công ty TNHH H, địa chỉ tại Khu P, phường L, quận H, thành phố Hà Nội do anh Vũ Hồng M điều khiển đi hướng ngược chiều. Hậu quả, gây thiệt hại về tài sản là 498.609.000đ. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 điều 9, khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ và khoản 3, 8 điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ:

Luật giao thông đường bộ quy định:

Điều 9. Quy tắc chung.

“1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ.”.

Điều 17. Tránh xe đi ngược chiều

“1. Trên đường không phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, hai xe đi ngược chiều tránh nhau, người điều khiển phải giảm tốc độ và cho xe đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình.”

Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT quy định:

Điều 5. Các trường hợp phải giảm tốc độ

“Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

...

3. Qua ...đường vòng...

8. Tránh xe chạy ngược chiều...”

Ngoài vi phạm nêu trên, tính đến thời điểm gây tai nạn là ngày 01/9/2020, H vẫn đang bị Phòng cảnh sát giao thông công an tỉnh Phú Thọ tước giấy phép lái xe FC. Như vậy, khi gây tai nạn, H đang không có giấy phép lái xe.

Hành vi điều khiển xe đầu kéo không có giấy phép lái xe FC theo quy định của Nguyễn Như H, gây tai nạn thiệt hại tài sản trên 100.000.000đ đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 260 Bộ luật hình sự.

Vì vậy bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng truy tố bị cáo Nguyễn Như H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 260 Bộ luật hình sự, quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

.....
2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;”

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân của bị cáo: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Hành vi của bị cáo gây ra thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự và an toàn công cộng.

Tại thời điểm phạm tội bị cáo đang bị phòng cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Phú Thọ tước giấy phép lái xe 02 tháng kể từ 06/7/2020 do lỗi vi phạm hành chính “Chở hàng vượt quá chiều cao xếp hàng cho phép đối với xe ô tô tải”. Bị cáo có đủ nhận thức rõ việc đang bị tước giấy phép lái xe là không được điều khiển xe ô tô tham gia giao thông nhưng bị cáo vẫn cố tình vi phạm. Do vậy bị cáo bị áp dụng tình tiết định khung định tại điểm a, khoản 2, Điều 260 Bộ luật hình sự về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội do bị cáo điều khiển xe ô tô đi không đúng phần đường quy định, lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều, khi đi đến đoạn đường cong, cua mà không giảm tốc độ tới mức an toàn dẫn đến gây tai nạn giao thông thiệt hại tài sản trị giá trên 100.000.000đ. Tuy không gây thiệt hại về tính mạng, sức khỏe con người nhưng bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi gây tai nạn giao thông thiệt hại tài sản trị giá trên 100.000.000đ.

Tuy nhiên, Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tích cực khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại xong cho các bị hại, nguyên đơn dân sự; nguyên đơn dân sự có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ Luật hình sự.

Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân

dân huyện Đoan Hùng đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy: Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà cho bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú, gia đình bị cáo cũng đủ để giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội, thể hiện được chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 260 của Bộ luật hình sự: Bị cáo còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm một công việc nhất định. Xét thấy bị cáo có nghề nghiệp chính là lái xe, hiện bị cáo là lao động chính trong gia đình, nuôi hai con nhỏ nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Nguyễn Như H và anh Vũ Hồng M đã tự thỏa thuận, H bồi thường toàn bộ tiền viện phí, bồi dưỡng sức khỏe cho anh M với số tiền là 95.000.000đ, anh M đã nhận tiền và viết đơn từ chối giám định thương tích, cam kết không thắc mắc, đề nghị gì; Nguyễn Như H đã bồi thường cho anh Nguyễn Văn S tiền sửa chữa 04 tấm bê tông bắc qua rãnh thoát nước vào nhà anh S bị hư hỏng với tổng số tiền là 3.000.000đ, anh S nhận đủ tiền, không đề nghị gì khác; Nguyễn Như H và Công ty quản lý đường bộ 2 thống nhất thỏa thuận, H tự nguyện bồi thường thiệt hại các tài sản gồm: 01 tấm bê tông rãnh thoát nước có kích thước 7 m x 0,5 m x 0,03 m; 30 tấm bê tông kích thước 60 x 50 x 7,5 cm và 01 gương cầu lồi với tổng số tiền là 5000.000đ. Ông Nguyễn Văn H là đại diện Công ty đã nhận đủ số tiền trên, không đề nghị gì. Việc bị cáo và các bị hại trong vụ án đã tự nguyện thỏa thuận, không ai có yêu cầu gì khác nên cần xác nhận.

+ Đối với thiệt hại của xe ô tô rơ moóc biển số 88R-006.37, Công ty TNHH một thành viên T tự sửa chữa không yêu cầu H phải bồi thường. Đối với thiệt hại của xe ô tô đầu kéo biển số 29H-262.08 của Công ty TNHH H, H cùng bà Phan Thị Thu N (là Luật sư bào chữa cho H), đại diện Công ty TNHH một thành viên T đã thống nhất thỏa thuận giải quyết dân sự xong với đại diện theo uỷ quyền của Công ty H, tổng mức bồi thường thiệt hại cho Công ty H trong vụ tai nạn giao thông là 350.000.000đ. Công ty H đã nhận đủ tiền, các bên không đề nghị gì khác nên cần được xác nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Ngày 08/12/2020, Cơ quan CSĐT đã trả lại cho Công ty TNHH H 01 xe ô tô đầu kéo biển số 29H-262.08, kéo theo rơ moóc biển số 29R-056.67 và các giấy tờ có liên quan đến phương tiện này; Trả lại cho Công ty TNHH một thành viên T 01 ô tô đầu kéo biển số 88C-133.02, kéo theo rơ moóc biển số 88R-006.37 cùng các giấy tờ có liên quan là tài sản; 01 giấy phép lái xe hạng FC của Vũ Hồng M (có biên bản giao nhận lưu trong hồ sơ), nên cần xác nhận.

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng FC của Nguyễn Như H do không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[7]. Đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn T là đơn vị đã ký hợp đồng lái xe với Nguyễn Như H và là chủ sở hữu xe ô tô đầu kéo biển số 88C -133.02, kéo theo rơ moóc biển số 88R-006.37 không biết việc Nguyễn Như H điều khiển xe khi không có giấy phép lái xe nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; điểm a,b khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Như H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Như H 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn thử thách 05 (năm) năm, thời gian thử thách được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 13/01/2023.

Giao bị cáo Nguyễn Như H cho UBND xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự:

+ Xác nhận Nguyễn Như H đã bồi thường xong cho: Anh Vũ Hồng M số tiền là 95.000.000đ (Chín mươi lăm triệu đồng); Anh Nguyễn Văn S số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng); Công ty quản lý đường bộ 2 số tiền 5.000.000đ; Công ty H số tiền 350.000.000đ. (Ba trăm năm mươi triệu đồng).

4. Về xử lý vật chứng:

- Xác nhận, ngày 08/12/2020, Cơ quan CSĐT đã trả lại cho Công ty TNHH H 01 xe ô tô đầu kéo biển số 29H-262.08, kéo theo rơ moóc biển số 29R-056.67 và các giấy tờ có liên quan đến phương tiện này; Trả lại cho Công ty TNHH một thành viên T 01 ô tô đầu kéo biển số 88C-133.02, kéo theo rơ moóc biển số 88R-006.37 cùng các giấy tờ có liên quan là tài sản; 01 giấy phép lái xe hạng FC của Vũ Hồng M.

- Trả lại 01 giấy phép lái xe hạng FC số 260147006288 mang tên Nguyễn Như H do Sở GTVT thành phố Hải Phòng cấp ngày 11/11/2015 có giá trị đến hết ngày 11/11/2020.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Như H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm. Bị hại, nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản sao bản án giao cho họ hoặc niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- VKS ND huyện, tỉnh;
- Công an huyện;
- Thi hành án DS huyện;
- UBND xã M;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL, NV liên quan;
- Nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự;
- Lưu HSVA; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khanh